

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định việc đánh giá và công nhận đạt tiêu chí nông thôn mới  
giai đoạn 2014 -2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Thực hiện Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 16 tháng 04 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới;

Thực hiện Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 -2020;

Thực hiện Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi nguyên tắc, cơ chế hỗ trợ vốn thực hiện chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020;

Thực hiện Quyết định số 342/QĐ-TTg ngày 20 tháng 02 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi tiêu chí của Bộ tiêu chí Quốc gia về nông thôn mới;

Thực hiện Quyết định số 372/QĐ-TTg ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc xét công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới;

Căn cứ Thông tư số 41/2013/TT-BNNPTNT ngày 04 tháng 10 năm 2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện Bộ Tiêu chí Quốc gia về nông thôn mới.

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 68/TTr-SNNTNT ngày 08 tháng 4 năm 2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về việc đánh giá và công nhận đạt tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2014-2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. 14

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng điều phối Chương trình nông thôn mới, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:** <sup>14</sup>

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- BCĐ TW Xây dựng nông thôn mới;
- Bộ Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Ninh Thuận;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- TT HĐND các huyện, thành phố;
- VPUB: PVP (N.V.Nhật), TT TH-Công báo;
- Công TTĐT tỉnh,
- Lưu : VT, KTN, Hào

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Xuân Hòa**

**QUY ĐỊNH**

**Về đánh giá và công nhận đạt tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2014 -2020  
trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 30/2014/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2014  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Văn bản này quy định tiêu chuẩn đánh giá các tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới, làm cơ sở để đánh giá công nhận đạt từng tiêu chí và xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2014-2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Đối tượng áp dụng: Quy định này áp dụng đối với các xã trên địa bàn tỉnh, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến trình tự, thủ tục đánh giá và xét công nhận địa phương đạt tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2014-2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

**Điều 2. Nguyên tắc đánh giá và công nhận tiêu chí**

1. Việc đánh giá, công nhận tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới phải đảm bảo công khai, dân chủ, minh bạch, đúng tiêu chuẩn, trình tự quy định.

2. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong quá trình đánh giá, công nhận tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới.

**Điều 3. Thẩm quyền công nhận**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận và công bố “Xã đạt chuẩn nông thôn mới” trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp huyện và Báo cáo thẩm định kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới của Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh.

**Chương II**

**TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VÀ CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHÍ  
NÔNG THÔN MỚI**

**Điều 4. Tiêu chuẩn đánh giá và công nhận đạt tiêu chí nông thôn mới**

STT	Tên tiêu chí	Tiêu chuẩn đánh giá
1	Quy hoạch và thực hiện quy hoạch	Xã đạt tiêu chí khi đáp ứng 03 yêu cầu sau: 1. Có quy hoạch nông thôn mới được lập theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2011/TTLT-BXD-BNNPTNT-BTNMT ngày 28/10/2011 của liên Bộ: Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc lập,

		<p>thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới ; được cấp có thẩm quyền phê duyệt và được công bố rộng rãi tới các thôn.</p> <p>2. Các bản vẽ quy hoạch được niêm yết công khai để người dân biết và thực hiện; hoàn thành việc cắm mốc chỉ giới các công trình hạ tầng theo quy hoạch được duyệt. (Chỉ áp dụng đối với xã có quy hoạch chi tiết)</p> <p>3. Có Quy chế quản lý quy hoạch được Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt.</p>
2	Giao thông	<p>Xã đạt tiêu chí khi đáp ứng 04 yêu cầu sau :</p> <p>1. Đường trục xã được nhựa hóa hoặc bê tông hóa đạt tỷ lệ 100%</p> <p>2. Đường trục thôn được cứng hoá đạt tỷ lệ 70%.</p> <p>3. Đường ngõ, xóm được cứng hóa, không lầy lội vào mùa mưa đạt tỷ lệ 100% (trong đó 70% cứng hóa).</p> <p>4. Đường trục chính nội đồng được cứng hóa đạt tỷ lệ 70%.</p>
3	Thủy lợi	<p>Xã đạt tiêu chí khi đáp ứng 02 yêu cầu sau :</p> <p>1. Tỷ lệ kiên cố hóa kênh mương do xã quản lý đạt 70% (Các xã không có kênh mương thuộc diện kiên cố hóa, tưới tiêu bằng đường ống cố định hoặc vùng không áp dụng kiên cố hóa được tính là đạt).</p> <p>2. Có hệ thống thủy lợi cơ bản đáp ứng yêu cầu sản xuất và dân sinh.</p>
4	Điện	<p>Xã đạt tiêu chí khi đáp ứng 02 yêu cầu sau :</p> <p>1. Có hệ thống đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của ngành điện.</p> <p>2. Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn đạt 98%.</p>
5	Trường học	<p>Xã đạt tiêu chí khi có: tỷ lệ trường học các cấp có cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia đạt tỷ lệ 80%. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.</li> <li>- Trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.</li> <li>- Trường trung học cơ sở (THCS) đạt chuẩn quốc gia.</li> </ul> <p>Tỷ lệ trường học các cấp có cơ sở vật chất đạt chuẩn được tính bằng tỷ lệ phần trăm (%) giữa số trường, điểm trường đạt chuẩn cơ sở vật chất trên tổng số trường, điểm trường của xã.</p>
6	Cơ sở vật chất văn hóa	<p>Xã đạt tiêu chí khi đáp ứng 02 yêu cầu sau :</p> <p>1. Có nhà văn hóa và khu thể thao xã đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p>2. 100% thôn hoặc liên thôn có nhà văn hóa và khu thể thao đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p>Trường hợp sử dụng trụ sở thôn, đình làng hoặc nhà cộng đồng có trang thiết bị và nội dung hoạt động theo tiêu chuẩn nhà văn hóa thì cũng được công nhận đã có nhà văn hóa thôn.</p>
7	Chợ theo quy hoạch , đạt chuẩn theo qui định	<p>Xã đạt tiêu chí khi đáp ứng 02 yêu cầu sau :</p> <p>1. Về công trình kỹ thuật: Có đủ các công trình của chợ nông thôn do tổ chức quản lý (chợ hạng 3) được quy định tại TCVN 9211 : 2012 Chợ -Tiêu chuẩn thiết kế ban hành tại Quyết định 3621/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia.</p>

		<p>2. Điều hành quản lý chợ: có Tổ chức Quản lý chợ; có Nội quy chợ do Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt và niêm yết công khai; có sử dụng cân đoi chứng và không kinh doanh hàng cấm theo quy định của pháp luật.</p> <p>Chợ đạt chuẩn chỉ áp dụng đối với các xã có chợ theo quy hoạch mạng lưới chợ nông thôn được Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt (có nghĩa không phải xã nào cũng phải xây dựng 01 chợ đạt chuẩn). Những xã có chợ nhưng không thuộc loại quy hoạch của huyện được tính là đạt.</p>
8	Bưu điện	<p>Xã đạt tiêu chí khi đáp ứng 02 yêu cầu sau :</p> <p>1. Có ít nhất 01 (một) điểm cung cấp được 02 dịch vụ bưu chính và viễn thông đạt tiêu chuẩn ngành theo qui định tại Quyết định số 463/QĐ-BTTTT ngày 22/3/2012 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.</p> <p>Trường hợp 01 Bưu cục hoặc điểm Bưu điện văn hóa xã hoặc điểm cung cấp dịch vụ bưu chính viễn thông (gọi tắt là điểm cung cấp dịch vụ) có khả năng phục vụ cho các xã lân cận (do chia tách xã hoặc điều kiện kinh doanh 01 điểm cung cấp dịch vụ đảm nhận việc phục vụ cho nhiều xã thì vẫn tính là đạt.</p> <p>2. Có phủ sóng hoặc mạng để truy cập internet.</p>
9	Nhà ở dân cư	<p>Xã đạt tiêu chí khi đáp ứng 02 yêu cầu sau :</p> <p>1. Trên địa bàn không còn hộ gia đình ở trong nhà tạm, nhà dột nát.</p> <p>2. Tỷ lệ hộ có nhà ở đạt tiêu chuẩn theo Bộ thiết kế mẫu đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tại Quyết định số 1184/QĐ-UBND ngày 04/6/2013. Nhà ở nông thôn đạt chuẩn phải đảm mức tối thiểu như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà ở có diện tích sử dụng tối thiểu 32m<sup>2</sup>/hộ (không bao gồm diện tích bếp, nhà vệ sinh, ...); tuổi thọ sử dụng công trình từ 20 năm trở lên.</li> <li>- Có đầy đủ các công trình phục vụ sinh hoạt như bếp, nhà vệ sinh, điện, nước sạch, ...</li> </ul>
10	Thu nhập	<p>Xã được công nhận đạt tiêu chí thu nhập khi có mức thu nhập bình quân đầu người/năm của xã đạt mức tối thiểu trở lên theo quy định của vùng Duyên Hải Nam Trung Bộ.</p> <p>Riêng các xã thuộc huyện nghèo Bắc Ái được áp dụng mức tối thiểu trở lên theo quy định của vùng Trung du Miền núi phía Bắc.</p>
11	Hộ nghèo	<p>Xã được công nhận đạt tiêu chí hộ nghèo khi có tỷ lệ hộ nghèo của xã ở mức &lt; 5%.</p> <p>Chuẩn hộ nghèo nông thôn giai đoạn 2011-2015 là ≤ 400.000đ/người/tháng.</p>
12	Tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên	<p>Xã đạt tiêu chí khi có tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên đạt từ 90% trở lên.</p> <p>Lao động có việc làm thường xuyên của xã là những người trong độ tuổi có khả năng lao động, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã, có thời gian làm việc bình quân 20 ngày công/tháng trở lên trong năm cả ở trong và ngoài địa bàn xã.</p>

13	Hình thức tổ chức sản xuất	Xã đạt tiêu chí khi có ít nhất 01 HTX hoặc tổ hợp tá có đăng ký hoạt động đạt hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ theo Luật, có hợp đồng liên kết với doanh nghiệp. Các tổ chức như liên minh sản xuất, nhóm cùng sở thích xem như hình thức tổ hợp tác
14	Giáo dục	Xã đạt tiêu chí khi đáp ứng 02 yêu cầu sau : 1. Đạt phổ cập giáo dục trung học cơ sở; 2. Đạt tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS được tiếp tục học trung học và tỷ lệ lao động qua đào tạo > 35% . Lao động qua đào tạo là lao động trong độ tuổi đã tham gia các khóa bồi dưỡng dạy nghề ngắn hạn hoặc đào tạo dài hạn được cấp giấy chứng nhận, chứng chỉ nghề hoặc văn bằng từ trung cấp chuyên môn nghiệp vụ trở lên
15	Y tế	Xã đạt tiêu chí khi đáp ứng 02 yêu cầu sau : 1. Trạm y tế xã đạt chuẩn quốc gia được Sở Y tế xác nhận. 2. Tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm y tế đạt $\geq 70\%$
16	Văn hóa	Xã được công nhận đạt tiêu chí văn hóa khi có từ 70% thôn trở lên được công nhận và giữ vững danh hiệu "Thôn văn hóa" liên tục từ 05 năm trở lên.
17	Môi trường	Xã đạt tiêu chí khi đáp ứng 05 yêu cầu sau : 1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh theo quy định đạt 85%, trong đó 50% hộ sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn quốc gia. 2. 90% cơ sở sản xuất - kinh doanh (chăn nuôi, chế biến thực phẩm, sản xuất nghề tiểu thủ công nghệ, buôn bán phế liệu) trên địa bàn đạt chuẩn về môi trường. 10% còn lại tuy có vi phạm nhưng đang khắc phục. 3. Đường làng, ngõ xóm, cảnh quan từng hộ xanh - sạch - đẹp, không có hoạt động làm suy giảm môi trường. 4. Nghĩa trang có quy hoạch và quản lý theo quy hoạch; 5. Chất thải, nước thải được thu gom và xử lý theo qui định.
18	Hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh	Xã đạt tiêu chí khi đáp ứng 04 yêu cầu sau : 1. 100% cán bộ, công chức xã đạt chuẩn theo quy định của Bộ trưởng Bộ Nội vụ tại Thông tư số 06/2012/TT-BNV ngày 30/10/2012 hướng dẫn về chức trách, tiêu chuẩn cụ thể, nhiệm vụ và tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn. 2. Có đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở theo quy định; 3. Đảng bộ xã đạt tiêu chuẩn "Trong sạch, vững mạnh" theo quy định của Ban Tổ chức Trung ương tại Hướng dẫn số 07-HD/BTCTW ngày 11/10/2011 về đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên; 4. Các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội của xã được công nhận đạt danh hiệu tiên tiến trở lên.
19	An ninh, trật tự xã hội	Xã đạt tiêu chí khi đáp ứng 04 yêu cầu sau : 1. Không có tổ chức, cá nhân hoạt động chống Đảng, chính quyền, phá hoại kinh tế; truyền đạo trái pháp luật, khiếu kiện

	<p>đồng người kéo dài.</p> <p>2. Không có tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội và không phát sinh thêm người mắc các tệ nạn xã hội trên địa bàn; không xảy ra tội phạm nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng.</p> <p>3. Trên 70% số thôn được công nhận đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự;</p> <p>4. Hàng năm Công an xã đạt danh hiệu đơn vị tiên tiến trở lên.</p>
--	---

### **Chương III**

## **CÔNG NHẬN ĐỊA PHƯƠNG ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI**

### **Điều 5. Điều kiện công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới**

Xã đạt chuẩn nông thôn mới là xã đáp ứng các yêu cầu sau:


- Có đăng ký xã đạt chuẩn nông thôn mới, được Ủy ban nhân dân cấp huyện xác nhận, báo cáo Văn phòng Điều phối tổng hợp.
- Có 100% tiêu chí thực hiện trên địa bàn xã đạt chuẩn theo quy định.

### **Điều 6. Quy trình đánh giá, công nhận tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới**

1. Ủy ban nhân dân xã tổ chức tự đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới như sau:

- Xây dựng báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới;
- Gửi báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới để lấy ý kiến Mặt trận Tổ quốc xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc xã và các thôn;
- Thông báo công khai kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới trên các phương tiện thông tin đại chúng để nhân dân biết và tham gia ý kiến;
- Tiếp thu ý kiến tham gia, bổ sung hoàn thiện báo cáo thực hiện các tiêu chí nông thôn mới và gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện trước ngày 25 tháng 9 hàng năm.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thẩm tra, đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới cho các xã như sau:

- Tổng hợp kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới cho từng xã;
- Công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng danh sách các xã đủ điều kiện xét công nhận đạt chuẩn nông thôn mới để lấy ý kiến nhân dân trên địa bàn huyện;
- Gửi danh sách các xã đủ điều kiện xét công nhận đạt chuẩn nông thôn mới để lấy ý kiến Mặt trận Tổ quốc cấp huyện, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc cấp huyện và Ủy ban nhân dân các xã trên địa bàn huyện;
- Tổ chức thẩm tra xã đạt chuẩn nông thôn mới, lập hồ sơ gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ban chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh (Văn phòng Điều phối tỉnh) trước ngày 20 tháng 10 hàng năm. 

3. Tổ chức thẩm định, công nhận và công bố xã đạt chuẩn nông thôn mới:

- Ban chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh: Tổ chức thẩm định kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới cho các xã đủ điều kiện xét công nhận đạt chuẩn nông thôn mới theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp huyện và trình Báo cáo kết quả thẩm định cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định công nhận trước ngày 10 tháng 11 hàng năm;

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức công bố Quyết định xã đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh và công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

**Điều 7. Hội đồng đánh giá, công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới**

Thành lập hội đồng đánh giá, công nhận của BCĐ các cấp để tư vấn giúp UBND các cấp đánh giá, công nhận các địa phương đạt chuẩn nông thôn mới. Hội đồng hoạt động theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số.

## **Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 8. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Văn phòng Điều phối chương trình xây dựng nông thôn mới và Ủy ban nhân dân các cấp**

1. Các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh: Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của đơn vị có trách nhiệm hướng dẫn chi tiết việc đánh giá, công nhận đạt chuẩn đối với từng tiêu chí trên địa bàn xã.

2. Văn phòng Điều phối chương trình xây dựng nông thôn mới:

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố rà soát và tổng hợp kết quả thực hiện các tiêu chí theo Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới.

- Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện quy định này, đề xuất, xử lý những khó khăn, vướng mắc định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tỉnh.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện, mức độ đạt từng tiêu chí của các xã định kỳ báo cáo về Văn phòng điều phối nông thôn mới.

- Hỗ trợ, hướng dẫn các xã đánh giá mức độ đạt cụ thể của từng tiêu chí;

- Tổ chức thẩm tra, đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới cho các xã.

4. Ủy ban nhân dân các xã:

- Rà soát, đánh giá mức độ đạt của từng tiêu chí theo Bộ tiêu chí Quốc gia về nông thôn mới và quy định này;



- Xây dựng kế hoạch hoàn thành các tiêu chí theo đề án đã được UBND huyện phê duyệt.

**Điều 9. Điều khoản thi hành**

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc cần bổ sung, sửa đổi, các cơ quan, đơn vị có ý kiến bằng văn bản gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Chương trình Xây dựng Nông thôn mới của tỉnh) để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Trần Xuân Hòa*  
**Trần Xuân Hòa**